

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.**— Ban hành tiêu chuẩn ngành y tế về yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử các sản phẩm sau đây :

- |                    |               |
|--------------------|---------------|
| 1. Cao Bách bộ     | 36-TCN-177-68 |
| 2. Cao Lạc tiên    | 36-TCN-178-68 |
| 3. Cao Ích mẫu     | 36-TCN-179-68 |
| 4. Rượu Ngũ gia bì | 36-TCN-180-68 |
| 5. Thoái nhiệt tán | 36-TCN-181-68 |
| 6. Phi-la-tôp uống | 36-TCN-182-68 |

**Điều 2.**— Tiêu chuẩn ngành được ban hành để chính thức áp dụng và có hiệu lực kể từ ngày 1-1-1969;

**Điều 3.**— Các cơ sở sản xuất, phân phối, sử dụng, huấn luyện, kiểm nghiệm có nhiệm vụ thi hành các tiêu chuẩn này trong hoạt động của mình.

**Điều 4.**— Các ông Chánh văn phòng, Vụ trưởng Vụ được chính, Vụ trưởng Vụ phòng bệnh chữa bệnh, Vụ trưởng Vụ huấn luyện, Cục trưởng Cục quản lý sản xuất, Cục trưởng Cục phân phối dược phẩm, Cục trưởng Cục dược liệu, Cục trưởng Cục vật tư chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 21 tháng 9 năm 1968

K.T. Bộ trưởng Bộ Y tế

Thứ trưởng

Bác sĩ NGUYỄN VĂN TÍN

**THÔNG TƯ số 30-BYT/TT ngày  
1-10-1968 hướng dẫn cụ thể danh  
sách những công việc có hóa chất  
độc không được sử dụng lao động  
phụ nữ.**

Kính gửi : Các Bộ, các cơ quan ngang Bộ, các  
cơ quan trực thuộc Hội đồng  
Chính phủ.

Các Ủy ban hành chính khu, thành  
phố, tỉnh,

Các Sở, Ty y tế,

Các Sở, Ty lao động.

Căn cứ thông tư liên bộ Lao động – Y tế số 05-TT/LB ngày 1-6-1968 quy định những công việc có nhiều yếu tố độc hại, những công việc quá nặng nhọc không sử dụng lao động phụ nữ...,

Để hướng dẫn cụ thể các ngành, các cấp và cơ sở chấp hành tốt nghị quyết số 31-CP ngày 8-3-1967 của Hội đồng Chính phủ và thi hành thông tư số 05-TT/LB, nhằm bố trí lao động phụ nữ phù hợp với điều kiện sức khoẻ và sinh lý của phụ nữ, tránh bố trí phụ nữ làm công việc có nhiều yếu tố độc hại, Bộ Y tế ban hành thông tư này hướng dẫn cụ thể dưới, sách những công việc có hóa chất độc không được sử dụng lao động phụ nữ.

Thông tư số 05-TT/LB ở mục A phần II về những công việc có nhiều yếu tố độc hại không được sử dụng lao động phụ nữ, có quy định ba loại công việc như sau :

« 1. Thường xuyên tiếp xúc với hóa chất độc mạnh (sản xuất, cân, đong, bao gói, sử dụng, trừ hóa nghiệm thông thường)... ;

2. Sản xuất (kè cả bao gói) các loại hóa chất độc vừa... ;

3. Sử dụng các loại hóa chất độc vừa trên trong điều kiện nồng độ bụi khí độc tại nơi làm việc vượt quá tiêu chuẩn vệ sinh... »

Danh sách các loại khí, bụi độc, Bộ Y tế hướng dẫn riêng »

Danh sách cụ thể sau đây gồm một số công việc có hóa chất độc không sử dụng lao động phụ nữ xếp theo ba loại trên.

Danh sách này là danh sách đầu tiên còn sẽ tiếp tục bổ sung thêm song song với việc tăng cường sử dụng các loại hóa chất độc trong các ngành kinh tế Nhà nước.

### DANH SÁCH NHỮNG CÔNG VIỆC CÓ HÓA CHẤT ĐỘC KHÔNG ĐƯỢC SỬ DỤNG LAO ĐỘNG PHỤ NỮ

I. Những công việc phải tiếp xúc thường xuyên với một trong những hóa chất độc mạnh sau đây (trừ việc hóa nghiệm thông thường) :

1. Thủ ngân (Hg)
2. Flo, axít flo
3. Mangan
4. Bromua methyl

5. Etyl paration, tiofot
  6. Metyl paration, vofatoc
  7. Fotfua hydro
  8. Anilin

II. Những công việc sản xuất một trong những hóa chất độc vừa sau đây:

1. Anhydrit, axit cromic
  2. Axit Clo
  3. Axit nitric
  4. Axit xunfuric, anhydrit xunfuric
  5. Benzen, dẫn chất của benzen
  6. Chi, hòn hợp chì
  7. Clo
  8. Hexacloocylohexan (666)

**III. Những công việc sử dụng hoặc làm phát sinh một trong những hóa chất độc vừa, khi nồng độ trong không khí nơi làm việc vượt quá tiêu chuẩn về sinh:**

	Tiêu chuẩn vệ sinh
1. Anhydrit, axit cromic	0,0001 mg/l
2. Axit clo	0,010 —
3. Axit nitric, oxyt nito( $\text{NO}_2$ )	0,005 —
4. Axit xunsuric, anhydrit xunsuric	0,002 —
5. Benzen, clo benzen	0,050 —
6. Chì, hỗn hợp chì	0,00001 —
7. Clo	0,001 —
8. Hexaacyclohecxau(666)	0,0001 —

Các xí nghiệp có công việc sử dụng hoặc làm phát sinh hóa chất độc vừa ghi trong mục III của danh sách phải báo cáo ngay cho sở, ty y tế và sở, ty lao động địa phương mình biết. Sở, ty y tế có trách nhiệm đo nồng độ khí bụi chất độc tại nơi làm việc và trong điều kiện làm việc bình thường của nữ công nhân. Nếu có loại chất độc sở, ty chưa có đủ phương tiện xét nghiệm thì báo cáo ngay cho Viện vệ sinh dịch tễ học dè Viện đỡ giúp.

Xí nghiệp phải có kế hoạch cài tiến sớm điều kiện làm việc và trang thiết bị để giám nồng độ khí chất độc tại nơi làm việc. Nếu xét thấy chưa cài tiến được, thì phải có kế hoạch chuyển chỉ em làm việc khác trong kỳ hạn 6 tháng như thông tư số 05-TT/LB đã quy định.

Chị em nữ công nhân, viên chức chỉ có thể trả lại làm việc nơi có hóa chất độc khi nào nồng độ chất độc trong không khí đã được hạ thấp bằng hoặc dưới mức tiêu chuẩn vệ sinh.

Đề nghị các ngành quản lý ở trung ương, các Ủy ban hành chính thành phố, tỉnh, các sở, ty y tế, sở, ty lao động phò biến thông tin này cho tất cả các cơ sở xí nghiệp, công, nông, lâm trường, cơ quan theo dõi, đôn đốc và giúp đỡ các cơ sở thực hiện, nếu có khó khăn mắc mưu, đề nghị các ngành, địa phương phản ánh kịp thời cho Bộ Y tế biết.

Hà-nội, ngày 1 tháng 10 năm 1968

K. T. Bộ trưởng Bộ Y tế

Thị trường

Bác sĩ NGUYỄN VĂN TÍN